**PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO ĐẠI LỘC**

**TRƯỜNG THCS PHAN BỘI CHÂU**

🙢🙢🕮🙠🙠

**Chuyên đề**

**LIÊN HỆ THỰC TẾ**

**TRONG DẠY HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**

**(PHÂN MÔN HÓA HỌC)**

***Tổ: KHTN - TD - Nghệ thuật***

****

***Năm học 2022 - 2023***

**Trường THCS Phan Bội Châu**

**Tổ KHTN – TD – Nghệ thuật**

**Chuyên đề**

**LIÊN HỆ THỰC TẾ**

**TRONG DẠY HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**

**(PHÂN MÔN HÓA HỌC)**

**A. Đặt vấn đề:**

Là một nhánh của khoa học tự nhiên, Hóa học là một bộ môn khoa học thực nghiệm, gắn liền lý thuyết và thực tế. Yêu cầu của bộ môn này cũng như các bộ môn tự nhiên khác là HS phải vận dụng được kiến thức vào vào thực tiễn, giải thích những hiện tượng xảy ra trong thực tế.

Chính vì vậy, việc liên hệ thực tế là vấn đề cần thiết trong dạy học Hóa học. Tuy vấn đề này được nhắc đến nhiều nhưng chưa có tác giả nào đi sâu nghiên cứu.

**B. Giải quyết vấn đề:**

Chương trình bộ môn KHTN 6, phân môn Hóa học giúp HS tìm hiểu về những vấn đề cơ bản, nội dung kiến thức dễ liên hệ thực tế. Qua giảng dạy, tôi thấy rằng học sinh lớp 6 mới bước vào đầu cấp học, chưa quen với phương pháp học tập mới, khả năng vận dụng kiến thức còn rất hạn chế. Qua quá trình hướng dẫn học sinh có được phương pháp học tập phù hợp, giúp học sinh rèn luyện kĩ năng vận dụng, tôi nhận thấy rằng liên hệ thực tế có những tác dụng sau:

- Tạo sự liên kết chặt chẽ giữa lí thuyết và thực tế, học sinh vận dụng ngay kiến thức vào việc giải thích hiện tượng thực tế. Nhờ vậy, khắc sâu kiến thức cho các em.

- Liên hệ thực tế là gắn liền lý thuyết với thực tiễn, tạo mối liên hệ giữa lí thuyết và thực tế. Tạo cho học sinh cảm nhận được kiến thức không hề xa lạ mà rất gần gũi, gây hứng thú học tập cho học sinh từ những điều gần gũi đó.

- Liên hệ thực tế còn kích thích, phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh. Học sinh sẽ phát sinh nhu cầu tự tìm hiểu kiến thức, tự khám phá những điều thắc mắc đặt ra.

- Liên hệ thực tế bằng những câu hỏi, bài tập là một hình thức củng cố, kiểm tra kiến thức. Qua đó, giúp GV kiểm tra được khả năng vận dụng kiến thức của học sinh.

Từ những ý nghĩa trên, để giúp các em liên hệ thực tế, tôi đã áp dụng những hình thức và tổ chức dạy học liên hệ thực tế với những nội dung sau đây:

**I. Các hình thức lên hệ thực tế:**

**1. Sử dụng câu hỏi liên hệ thực tế:**

Trong mỗi nội dung kiến thức có thể áp dụng liên hệ thực tế, GV sử dụng câu hỏi trong sách giáo khoa hoặc tìm các câu hỏi phù hợp với nội dung bài học, gần gũi với thực tế.

*Ví dụ:*

1. Bài: “Các thể của chất và sự chuyển thể”

- Hiện tượng tạo thành mây gây mưa liên quan đến những quá trình chuyển thể nào của chất?

- Vì sao phơi quần áo ở nơi có nắng và gió thì quần áo sẽ khô nhanh hơn?

2. Bài: “Hỗn hợp các chất”

- Vì sao cần lắc đều sữa (Vinamilk, Yomost,…) trước khi uống?

- Vì sao khi rót nước ngọt ra ly, ta thấy xuất hiện những bọt khí thoát ra khỏi chất lỏng?

3. Bài: “Tách chất khỏi hỗn hợp”

- Vì sao có thể đãi cát để tìm vàng?

- Vì sao phù sa trong nước sông lắng xuống, tách khỏi nước?

- Vì sao bụi có thể tách khỏi không khí?

**2. Sử dụng hình ảnh liên hệ thực tế:**

GV có thể sử dụng hình ảnh cùng với câu hỏi để giúp HS liên hệ thực tế.

*Ví dụ:*

1. Bài: “Sự đa dạng của chất”

GV cho HS quan sát hình ảnh Sao Hỏa

Vì sao Sao Hỏa có màu đỏ?

Từ đó, GV giúp HS liên hệ để biết được: Chất có ở khắp nơi, nơi nào có vật thể thì nơi đó có chất

2. Bài: “Các thể của chất và sự chuyển thể”

GV cho HS quan sát hình ảnh: Cốc nước đá để ngoài không khí

Từ đó, GV giúp HS liên hệ để biết được: sự chuyển thể có thể xảy ra ở mọi nhiệt độ

3. Bài “Một số lương thực, thực phẩm”

GV cho HS quan sát hình ảnh: Thịt tươi và thịt ôi thiu

Qua quan sát, HS so sánh để thấy được sự khác nhau giữa 2 hình ảnh. GV đặt câu hỏi để giúp HS liên hệ thực tế: Vì sao phải bảo quản thực phẩm đúng cách?

**3. Sử dụng video để liên hệ thực tế:**

GV có thể nêu vấn đề liên hệ thực tế qua video, từ đó kích thích tính tò mò, hứng thú của của HS, giúp vấn đề trở nên hấp dẫn hơn.

*Ví dụ:*

Bài: “Tách chất khỏi hỗn hợp”

GV hướng dẫn HS quan sát video: Quá trình làm muối từ nước biển

Qua video, GV giúp HS trả lời được câu hỏi: Vì sao phơi nước biển dưới nắng và gió thì thu được muối ăn?

**4. Sử dụng thí nghiệm để liên hệ thực tế:**

Thông qua thí nghiệm, GV giúp HS trả lời được những câu hỏi liên hệ thực tế từ quá trình phân tích kết quả thí nghiệm.

*Ví dụ:*

Bài: “Oxygen – không khí”

GV hướng dẫn HS làm thí nghiệm: úp ly thủy tinh lên cây nến đang cháy

Từ kết quả thí nghiệm, HS trả lời được câu hỏi thực tế: Oxygen có vai trò gì đối với sự cháy?

**II. Liên hệ thực tế khi nào?**

Câu hỏi, hình ảnh, video hay thí nghiệm liên hệ thực tế có thể được lồng ghép linh hoạt ở những phần sau:

- Sau mỗi nội dung hoặc ở cuối bài học để củng cố, khắc sâu kiến thức.

- Ở phần khởi động để đặt vấn đề dẫn dắt vào nội dung bài học, tạo hứng thú cho HS.

- Sau bài học để gợi mở cho nội dung của bài học sau.

**C. Kết luận:**

Qua quá trình áp dụng các biện pháp trên, tôi đã thu được kết quả như sau:

- HS có hứng thú học tập, phát huy được tính chủ động, sáng tạo trong quá trình tìm tòi, lĩnh hội kiến thức.

- Học sinh có khả năng vận dụng kiến thức vào việc giải thích những hiện tượng thực tế.

- Giáo viên đánh giá được năng lực vận dụng kiến thức của học sinh. Từ đó, giáo viên có hướng điều chỉnh phù hợp.

- Nội dung kiến thức bài học trở nên gần gũi, cần thiết, không gây cảm giác nặng nề, qua tải.

Liên hệ thực tế là một khâu quan trọng trong quá trình dạy học môn khoa học thực nghiệm, đặc biệt là bộ môn Hóa học. Việc này đòi hỏi tiến hành một cách khéo léo sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

Chuyên đề này là vấn đề được áp dụng thường xuyên. Trong quá trình thực hiện, không thể tránh những thiếu sót. Nhóm Hóa tổ KHTN, trường THCS Phan Bội Châu rất mong nhận được sự góp ý chân thành của các đồng nghiệp để chuyên đề hoàn thiện hơn. Xin chân thành cảm ơn!

Đại Cường, ngày 10.3.2023